TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2022/HS-ST
Ngày 28/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Châu
Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 260/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Vi Văn N, sinh năm 1993 tại Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nơi ĐKHKTT: Xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: không cố định; Con ông Vi Văn H và con bà Vi Thị T; Tiền án: 02 tiền án (Năm 2013, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử 2 năm 6 tháng tù về tội Hiếp dâm theo bản án số 71/2013/HSST ngày 30/10/2013. Ra trại ngày 31/8/2015. Ngày 13/6/2017 bị công an huyện Q, tỉnh Nghệ An bắt về hành vi cố ý gây thương tích nên án tích này chưa được xóa; Năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử 1 năm 3 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 67/2020/HSST ngày 29/9/2020. Ra trại ngày 07/10/2021, chưa xóa án tích); Tiền sự: Không. Theo Danh chỉ bản số 341 lập ngày 15/9/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Quách Thị Thu Huyền, sinh năm 1983- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 11/9/2022, tổ công tác Công an phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 33 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Vi Văn N có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra thu giữ của N 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, N khai là ma túy Heroine, đang mang đi giao cho khách để kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt quả tang, thu giữ, niêm phong tang

vật và đưa Vi Văn N về trụ sở để làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của N 100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 6413/KL-KTHS ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luật: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,141 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Vi Văn N khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 11/9/2022, N đi bộ lang thang tìm việc làm tại khu vực ngã tư Thanh Nhàn- Bạch Mai, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì gặp một người đàn ông không quen biết nhờ N mua hộ ma túy Heroine và thỏa thuận sẽ trả công cho N 100.000 đồng. N đồng ý và cầm của người đàn ông 300.000 đồng (gồm 200.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000 đồng tiền công) đi ra khu vực ngõ 15 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội tìm mua của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua, N cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về ngã tư Thanh Nhàn- Bạch Mai, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để giao ma túy. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến đầu ngõ 33 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ như trên.

Tại bản cáo trạng số 247/CT-VKS- HBT ngày 31/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Vi Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vi Văn N giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và miễn nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vi Văn N từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Phạt N 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,141 gam ma túy loại Heroine, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Tại lời nói sau cùng, Vi Văn N đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 11/9/2022, tại khu vực đầu ngõ 33 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Vi Văn N đã có hành vi mua bán trái phép 0,141 gam ma túy loại Heroine mục đích nhằm hưởng lợi 100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa (Năm 2013, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử 2 năm 6 tháng tù về tội Hiếp dâm, ra trại ngày 31/8/2015, ngày 13/6/2017 bị công an huyện Q, tỉnh Nghệ An bắt về hành vi cố ý gây thương tích, chưa xóa án tích. Năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử 1 năm 3 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, ra trại ngày 07/10/2021, chưa xóa án tích) nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm q, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Ma túy không những là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức lối sống, làm thiệt hại nền kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân đang bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông nhờ N mua hộ ma túy và người đàn ông bán ma túy cho N, quá trình điều tra dẫn giải không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý là có căn cứ.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,141gam ma túy loại Heroine, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với số tiền 100.000 thu giữ của N là tiền N có được do hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Vi Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Vi Văn N 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Vi Văn N.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,141 gam ma túy loại Heroine. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận vật chứng số TV: 35/23 ngày 08/11/2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/11/2022).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Vi Văn N được miễn 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ *(Ký, ghi rõ họ và tên)*	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** *(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*